

## MỤC LỤC

	Trang
1. MỞ ĐẦU	1
1.1- Lý do chọn đề tài	1
1.2- Mục đích nghiên cứu	2
1.3- Đối tượng nghiên cứu	2
1.4- Phương pháp nghiên cứu	2
2. NỘI DUNG	2
2.1- Cơ sở lý luận	2
2.2- Thực trạng vấn đề	3
2.3- Các giải pháp và biện pháp	5
2.3.1- Các giải pháp	5
2.3.2- Các biện pháp tổ chức thực hiện	6
2.4 Hiệu quả	18
3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	19
3.1- Kết luận	19
3.2- Kiến nghị	20
Tài liệu tham khảo	
Mục lục	

## 1. MỞ ĐẦU

### 1.1. Lý do chọn đề tài:

Giáo dục mầm non là cấp học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, đặt nền móng cho sự phát triển về thể chất, nhận thức, tình cảm xã hội và thẩm mỹ cho trẻ em. Những kỹ năng mà trẻ được tiếp thu qua chương trình chăm sóc giáo dục mầm non sẽ là nền tảng cho việc học tập và thành công sau này của trẻ. Giáo dục mầm non có tác dụng cực kỳ quan trọng trong việc hình thành và phát triển nhân cách con người Việt Nam hiện đại. Nhất là trong giai đoạn hiện nay, đất nước đang chuyển mình vươn lên đỉnh cao của thời đại “Công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước”. Vì vậy để đảm bảo cho sự tồn tại và phát triển đi lên của xã hội thì việc cải tiến phương pháp giáo dục mầm non nhằm nâng cao chất lượng, khả năng nhận biết cho trẻ là vấn đề hết sức cần thiết đối với mỗi giáo viên. Để đảm bảo mục tiêu giáo dục thì trong trường mầm non phải kết hợp song song việc chăm sóc thể lực và giáo dục trí tuệ cho trẻ. Làm tốt được điều đó thì các hoạt động trong trường mầm non đóng vai trò then chốt, trong đó không thể thiếu được hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Nó là một trong những hoạt động chính, giữ vị trí quan trọng trong giáo dục phát triển toàn diện nhân cách trẻ.

Những năm đầu đời đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc hình thành nhân cách và phát triển năng lực của trẻ, bởi tuy trẻ bập sinh đã có khả năng tiếp thu học tập, não bộ đã được lập trình để tiếp nhận các thông tin cảm quan và sử dụng để hình thành hiểu biết và giao tiếp với thế giới, nhưng thiên hướng học của trẻ có thể bị hạn chế bởi nhiều yếu tố như thể chất, nhận thức và tình cảm xã hội. Việc được hưởng sự chăm sóc và phát triển tốt từ lứa tuổi trẻ thơ sẽ góp phần tạo nền móng vững chắc cho sự phát triển trong tương lai của trẻ.

Vốn từ là phương tiện giao tiếp nhận thức thế giới vạn vật hấp dẫn xung quanh con người. Nhờ có vốn từ mà trẻ em và người lớn thiết lập được những mối quan hệ tương hỗ với nhau, hiểu và cảm thông lẫn nhau, đồng thời cũng nhờ có vốn từ mà đứa trẻ có khả năng mở định tầm nhìn của mình. Khi trẻ biết nói, trẻ dễ dàng giao tiếp với người lớn cũng như trẻ có khả năng điều khiển hành vi của mình. Bằng vốn từ của mình trẻ có thể biểu đạt sự hiểu biết của mình cho người lớn hiểu và hiểu được ý của người lớn muốn nói gì, từ đó giúp trẻ tích cực hoạt động giao tiếp với mọi người. Vì vậy việc phát triển vốn từ cho trẻ 24 - 36 tháng tuổi là nhiệm vụ nặng nề của giáo dục trí tuệ cho trẻ 24 - 36 tháng tuổi. Nếu người lớn chúng ta lơ là công tác giáo dục và dạy trẻ tập nói, tức là đã bỏ qua một cơ hội tốt để phát triển vốn từ cho trẻ.

Theo đặc điểm tâm sinh lý của trẻ ở độ tuổi này nhu cầu giao tiếp của trẻ thì ở độ tuổi này nhu cầu giao tiếp của trẻ rất lớn, song do bộ máy phát âm của trẻ chưa hoàn thiện trẻ thường mắc lỗi phát âm: Cá – chá; Không cần – Hồng chân; ... đặc biệt vốn từ của trẻ còn nghèo nàn.

Ở lứa tuổi 24 - 36 tháng tuổi trẻ còn nói lắp và nói ngọng nhiều nhưng nó là thời kỳ “phát cảm về vốn từ” tức là vốn từ phát triển rất nhanh trẻ rất ham nói “trẻ lên 3 cả nhà học nói”. Đặc biệt lứa tuổi 24 - 36 tháng tuổi sự phát triển vốn

từ đạt tới tốc độ rất nhanh mà sau này khi lớn lên khó có giai đoạn nào sánh bằng. Vì thế việc phát triển từ cho trẻ là vô cùng cần thiết, giúp trẻ hoàn thiện hơn bộ máy phát âm và làm giàu vốn từ cho trẻ. Từ đó giúp trẻ tự tin hơn trong giao tiếp và lĩnh hội tri thức tốt hơn giúp trẻ phát triển một cách toàn diện nhất.

Là một cô giáo mầm non trực tiếp dạy trẻ 24 - 36 tháng tôi luôn có những suy nghĩ trăn trở làm sao để dạy các con phát âm chuẩn, chính xác đúng tiếng phổ thông. Vì vậy tôi đã dạy trẻ thông qua các hoạt động khác nhau và dạy trẻ ở mọi lúc mọi nơi qua các hoạt động hàng ngày, từ đó trẻ khám phá về sự vật hiện tượng, về thế giới xung quanh trẻ, phát triển tư duy. Tôi thấy mình cần phải đi sâu tìm hiểu kỹ vấn đề này để từ đó rút ra nhiệm vụ giáo dục cho phù hợp với yêu cầu phát triển của lứa tuổi. Chính vì vậy nên tôi đã chọn đề tài: **“Một số biện pháp phát triển vốn từ cho trẻ 24- 36 tháng thông qua hoạt động nhận biết tập nói ở trường Mầm non Mỹ Lộc”** nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ đối với chương trình giáo dục mầm non mới hiện nay.

### **1. 2. Mục đích nghiên cứu:**

Đề ra một số biện pháp phát triển vốn từ cho trẻ 24 - 36 tháng thông qua hoạt động nhận biết tập nói ở trường mầm non Mỹ lộc.

### **1.3. Đối tượng nghiên cứu:**

15 trẻ 24 - 36 tháng, trường mầm non Mỹ Lộc, năm học 2015 – 2016.

### **1.4. Phương pháp nghiên cứu:**

- Phương pháp nghiên cứu lý luận: các tài liệu liên quan đến đề tài
- Phương pháp khảo sát, điều tra.
- Phương pháp đàm thoại, quan sát, trực quan.
- Phương pháp thống kê toán học nhằm xử lý số liệu thu thập được.

## **2. NỘI DUNG**

### **2.1. Cơ sở lý luận:**

Trong quá trình phát triển toàn diện nhân cách con người nói chung và trẻ mầm non nói riêng thì vốn từ có một vai trò rất quan trọng không thể thiếu được. Từ là đơn vị cơ bản và cơ sở của ngôn ngữ, là vật liệu chủ yếu tạo nên câu, xây dựng lời nói. Vốn từ phát triển phong phú thì ngôn ngữ cũng phát triển phong phú. Cần phải phát triển vốn từ ngay từ lứa tuổi mầm non vì ở lứa tuổi này phát triển vốn từ là giúp trẻ nắm được nhiều từ, hiểu được ý nghĩa của từ, biết sử dụng từ trong giao tiếp. Phát triển từ cho trẻ là quá trình hình thành giúp trẻ làm quen với các từ mới, củng cố vốn từ làm cho vốn từ phong phú tích cực hóa ngôn ngữ cho trẻ. Quá trình này liên quan chặt chẽ với giai đoạn nhận thức tiếp theo của trẻ để hình thành các biểu tượng về thế giới xung quanh. Trẻ ở lứa tuổi 24- 36 tháng tuổi, giai đoạn này người ta gọi là giai đoạn tiền ngôn ngữ vì đặc điểm sinh lý ở lứa tuổi này có vùng ngôn ngữ bắt đầu hình thành và phát triển mạnh. Nhưng trong thực tế môi trường gia đình: ông, bà, bố, mẹ... hay môi trường xã hội: cô giáo còn ít quan tâm đến việc phát triển vốn từ cho trẻ nên nhìn chung vốn từ của trẻ còn nhiều hạn chế. Vốn từ là phương tiện để giao tiếp

quan trọng nhất đặc biệt đối với trẻ nhỏ, đó là phương tiện giúp trẻ giao lưu cảm xúc với những người xung quanh hình thành những cảm xúc tích cực. Vốn từ là công cụ giúp trẻ hoà nhập với cộng đồng và trở thành một thành viên của cộng đồng. Nhờ có những lời chỉ dẫn của người lớn mà trẻ dần dần hiểu được những quy định chung của xã hội mà mọi người đều phải thực hiện theo những quy định chung đó. Vốn từ còn là phương tiện giúp trẻ tìm hiểu khám phá, nhận thức về môi trường xung quanh, thông qua cử chỉ lời nói của người lớn trẻ sẽ được làm quen với các sự vật, hiện tượng có trong môi trường xung quanh. Nhờ có vốn từ mà trẻ sẽ nhận biết ngày càng nhiều màu sắc, hình ảnh... của các sự vật, hiện tượng trong cuộc sống hàng ngày. Đặc biệt đối với trẻ 24 - 36 tháng cần giúp trẻ phát triển mở rộng các loại vốn từ, biết sử dụng nhiều loại câu bằng cách thường xuyên nói chuyện với trẻ về những sự vật, hiện tượng, hình ảnh... mà trẻ nhìn thấy trong sinh hoạt hàng ngày, nói cho trẻ biết đặc điểm, tính chất, công dụng của chúng từ đó hình thành vốn từ cho trẻ.

## **2.2. Thực trạng vấn đề:**

### **a. Thuận lợi:**

Được sự quan tâm của phòng giáo dục, của địa phương trong việc xây dựng cơ sở vật chất, khuôn viên nhà trường. Nhà trường được công nhận trường chuẩn quốc gia mức độ 1 vào tháng 3 năm 2015 và được kiểm định đánh giá ngoài vào tháng 10 năm 2015, kết quả nhà trường được đoàn đánh giá ngoài đánh giá đạt mức độ 3.

Trường mầm non Mỹ Lộc ở vị trí trung tâm xã, có bếp ăn bán trú nên rất thuận lợi cho tất cả con em đến trường. Trường có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên yêu nghề mến trẻ có trình độ chuyên môn vững vàng, tích cực học tập nâng cao tay nghề góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Ban giám hiệu thường xuyên tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và các đợt tiếp thu chuyên đề do Phòng Giáo dục tổ chức. 100% giáo viên có trình độ trung cấp trở lên, luôn giúp đỡ lẫn nhau tạo điều kiện cho việc học hỏi kinh nghiệm.

Về cơ sở vật chất tương đối đầy đủ để phục vụ cho việc dạy và học.

Cảnh quan nhà trường thoáng mát, có cây che bóng mát, cây cảnh góp phần rất lớn cho trẻ quan sát, từ đó cung cấp cho trẻ những biểu tượng thể hiện sự hiểu biết của mình về thế giới xung quanh.

Phụ huynh luôn quan tâm đến con em mình, nhiệt tình ủng hộ trong việc dạy dỗ các cháu. Thường xuyên ủng hộ các nguyên vật liệu để làm đồ dùng dạy học và hoạt động vui chơi cho trẻ.

Bản thân là một giáo viên có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác giảng dạy, không ngừng học hỏi, tham khảo tài liệu, dự giờ đồng nghiệp để rút ra kinh nghiệm cho bản thân, nói đúng tiếng phổ thông, phát âm chuẩn. Luôn nhiệt tình làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo phục vụ cho việc cung cấp và phát triển vốn từ cho trẻ.

Trẻ khỏe mạnh, tích cực học tập và hứng thú hoạt động. Một lớp có chung một độ tuổi nên nhận thức của trẻ tương đối đồng đều, đa số trẻ đến lớp chuyên cần.

### **b. Khó khăn:**

Bên cạnh những thuận lợi trên tôi còn gặp phải một số khó khăn sau:

- Về cơ sở vật chất, tuy trường đã đạt trường chuẩn Quốc Gia mức độ 1, song vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu để phục vụ cho các hoạt động nói chung và hoạt động phát triển vốn từ cho trẻ nói riêng.

- Là xã có địa bàn rộng, nhiều thôn cách xa trường nên vào những ngày mưa rét số trẻ đến trường còn hạn chế, ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng dạy học của cô và trẻ.

- Các cháu đa số là con nông thôn trình độ hiểu biết và sự quan tâm của các bậc phụ huynh đến bậc học mầm non còn rất hạn chế.

- Nhận thức của một số phụ huynh học sinh còn chưa đồng đều, còn cho rằng việc cho trẻ đến trường chỉ là chơi chữ học vẫn chỉ là thứ yếu.

- Đa số phụ huynh đều bận công việc hoặc có những lý do khách quan nào đó ít có thời gian trò chuyện với trẻ và nghe trẻ nói. Trẻ được đáp ứng đầy đủ về nhu cầu mà trẻ cần.

+ Ví dụ: Trẻ chỉ cần chỉ, cần nhìn vào những gì mình thích thì được đáp ứng ngay mà không cần phải dùng lời để yêu cầu hoặc xin. Đây cũng là một trong những nguyên nhân của việc vốn từ của trẻ rất nghèo nàn.

- Trẻ đến lớp học còn nói tiếng địa phương, phát âm sai lệch ảnh hưởng đến khả năng tiếp thu bài, ngôn ngữ mạch lạc của trẻ còn hạn chế (nói chưa đủ câu, nói chổng không, nói lấp, nói ngọng, nói tiếng địa phương) nên rất ảnh hưởng đến việc giao tiếp và dạy trẻ trên lớp.

- Trí nhớ của trẻ còn nhiều hạn chế, trẻ chưa nhớ hết trật tự của các âm khi sắp xếp thành câu vì thế trẻ thường xuyên bỏ bớt từ, bớt âm khi nói.

- 60% trẻ phát âm chưa chính xác hay ngọng chữ x - s, dấu ngã - dấu sắc, dấu hỏi - dấu nặng. Trẻ nói phát âm sai do ảnh hưởng ngôn ngữ của người lớn xung quanh.

- Trí nhớ của trẻ còn nhiều hạn chế, trẻ chưa biết hết khối lượng các âm tiếp thu cũng như trật tự các từ khi nhắc lại câu của người lớn. Vì thế trẻ thường xuyên bỏ bớt từ, bớt âm khi nói.

- 80% kinh nghiệm sống của trẻ còn nghèo nàn, nhận thức còn hạn chế dẫn đến tình trạng trẻ thường dùng từ không chính xác.

- Ở lớp nhà trẻ, thời gian chăm sóc trẻ chiếm đa số nên việc giáo viên chú ý phát triển vốn từ cho trẻ đôi khi còn gặp nhiều khó khăn.

### **c. Kết quả khảo sát thực trạng:**

Với những đặc điểm như vậy của nếu không có biện pháp can thiệp kịp thời sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển thể chất, trí tuệ của trẻ. Vì vậy tôi đã khảo sát thực trạng của trẻ nhằm đưa ra các biện pháp kịp thời.

### **\* Bảng 1: Kết quả khảo sát thực trạng**

Nội dung	Đạt yêu cầu						Chưa đạt yêu cầu				
	Số trẻ	Tốt		Khá		TB		Yếu		Kém	
		ST	%	ST	%	ST	%	ST	%	ST	%
Khả năng nghe hiểu lời nói	15	4	27	3	20	6	40	2	13	0	0
Vốn từ	15	3	20	2	13	7	47	3	20	0	0
Nghe nhắc lại các âm, các tiếng và các câu	15	1	7	4	27	8	53	2	13	0	0
Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp	15	2	13	3	20	7	47	3	20	0	0

Qua khảo sát tôi thấy, trẻ đạt yêu cầu là 80%, trong khi đó trẻ chưa đạt yêu cầu là 13 đến 20%. Chủ yếu là vốn từ và khả năng sử dụng vốn từ để giao tiếp chưa đạt còn chiếm tỷ lệ cao 20%. Nguyên nhân là do:

- Chuẩn bị đồ dùng chưa hấp dẫn.
- Khi dạy chưa quan tâm đến phát âm của trẻ.
- Một số trẻ chưa chú ý trong giờ học.
- Chưa nghiên cứu và học hỏi.

Qua kết quả đó tôi đã tìm tòi, suy nghĩ và nghiên cứu tài liệu, các phương tiện thông tin đại chúng, đồng nghiệp và đưa một số biện pháp phát triển vốn từ cho trẻ 24 - 36 tháng tuổi thông qua hoạt động nhận biết tập nói.

### **2.3. CÁC GIẢI PHÁP VÀ BIỆN PHÁP**

#### **2.3.1. Các giải pháp:**

- Phát triển vốn từ cho trẻ 24 – 36 tháng thông qua hoạt động nhận biết tập nói.
- Nghiên cứu các văn bản, Chỉ thị của nhà nước, của ngành về giáo dục mầm non và các tài liệu có liên quan về phát triển nhận biết tập nói.
- Sử dụng linh hoạt sáng tạo các hình thức phát triển vốn từ cho trẻ thông qua nhận biết tập nói.
- Tăng cường công tác tham mưu và phối hợp để phát triển vốn từ thông qua hoạt động nhận biết tập nói.

#### **2.3.2. Các biện pháp tổ chức thực hiện:**

Với trẻ 24 - 36 tháng tuổi rất thích hoạt động nhận biết tập nói và rất hứng thú với hoạt động này. Chính vì vậy mà tôi muốn thông qua hoạt động nhận biết tập nói để phát triển vốn từ cho trẻ. Cụ thể các biện pháp thực hiện như sau :

#### **Biện pháp 1: Xây dựng nề nếp, thói quen cho trẻ**

Bên cạnh việc thực hiện chương trình chăm sóc – giáo dục trẻ là vấn đề trọng tâm. Ngoài ra việc tiến hành tổ chức đưa trẻ đi vào nề nếp, thói quen ở mọi lúc, mọi nơi. Vì vậy hoạt động trong ngày của trẻ tôi đều phải nghiên cứu, lập ra

chương trình kế hoạch bồi dưỡng đối tượng theo sự phân nhóm và sắp xếp chỗ ngồi cho từng trẻ một cách hợp lý:

- + Trẻ nói ngọng, nói lắp ngồi cạnh trẻ nói lưu loát.
- + Trẻ ngồi ngay ngắn và nghiêm túc.
- + Trẻ nói tốt ngồi với trẻ nói chưa tốt.
- + Trẻ nhút nhát ngồi cạnh trẻ nhanh nhẹn, mạnh dạn.
- + Trẻ hiếu động, cá biệt hay nói chuyện ngồi cạnh trẻ ngoan, ngồi cạnh cô giáo để dễ quan sát và tiện cho việc điều hành trẻ tốt hơn.



*Ảnh 1: Cô mời trẻ ngồi cạnh để dạy trẻ phát âm đúng, chuẩn*

Cô động viên khích lệ sự tiến bộ đối với những trẻ nói chưa lưu loát và chưa mạnh dạn khi thấy trẻ nói lưu loát và mạnh dạn hơn. Đặc biệt tôi thường xuyên uốn nắn và tập cho trẻ cách xưng hô, cách trả lời cô... bằng những hình thức trên tôi đã dần dần ổn định đưa trẻ vào nề nếp, thói quen trong mọi lúc, mọi nơi nói chung và trong hoạt động nhận biết tập nói nói riêng.

### **Biện pháp 2: Nghiên cứu các tài liệu**

Để phát triển vốn từ cho trẻ 24 - 36 tháng tuổi thông qua hoạt động NBTN thì tôi phải hiểu rõ tâm sinh lý của trẻ hơn và sử dụng các biện pháp hiệu quả thì bản thân tôi đã sử dụng các tài liệu như :

- Tôi đã nghiên cứu tạp san, tạp chí về giáo dục mầm non.
- Tạp san chương trình chăm sóc giáo dục trẻ 24 - 36 tháng tuổi.
- Hướng dẫn chương trình chăm sóc giáo dục trẻ 24 - 36 tháng tuổi
- Các tài liệu chuyên môn như giáo dục mầm non, tâm sinh lý trẻ em...
- Sách tâm sinh lý trẻ em lứa tuổi 24 - 36 tháng tuổi.
- Sách giáo dục mầm non.
- Tuyển tập trò chơi - câu đố - bài hát lứa tuổi 24 - 36 tháng tuổi.

### **Biện pháp 3 : Tăng cường làm đồ dùng - đồ chơi phục vụ cho hoạt động nhận biết tập nói**

Để hoạt động nhận biết đạt hiệu quả cao, tôi luôn cố gắng làm những đồ dùng – đồ chơi sinh động, thu hút trẻ nhưng vẫn phải đảm bảo:

- Đồ dùng phải đẹp, màu sắc phù hợp đảm bảo tính an toàn (không có cạnh sắc nhọn) và vệ sinh cho trẻ (không có bụi bẩn)
- Nếu là tranh vẽ phải đẹp, phù hợp với nội dung của hoạt động.
- Đồ vật thật có liên quan đến hoạt động.



*Ảnh 2 : Đồ dùng, đồ chơi tự tạo phục vụ cho hoạt động nhận biết tập nói*

Tôi tận dụng những thùng cát tôn, giấy bìa, sách báo cũ để làm những đồ dùng trực quan áp dụng vào hoạt động học nhận biết tập nói.

**Ví dụ:** Tôi dùng 1 thùng cát tôn xung quanh chiếc hộp này tôi dùng bút màu vẽ về những đối tượng mà trẻ học như quả cam, con rùa, con voi... để trẻ nhận biết tập nói về các đối tượng trên và kết hợp phát triển vận động thể lực bằng cách phía trên chiếc hộp tôi khoét 1 hình tròn, phía dưới góc của hộp tôi khoét 1 hình vuông để cho trẻ chơi trò chơi “Thi bỏ bóng”, từ đó trẻ có thể nhận biết được hình tròn ở trên để bỏ bóng, hình vuông ở dưới để nhặt bóng.

Với hoạt động này tôi thấy trẻ rất hứng thú tham gia, vừa cung cấp đầy đủ vốn từ lại phát triển vận động cho trẻ. Ngoài ra tôi còn làm một số đồ dùng trực quan để sử dụng trong hoạt động nữa như dùng giấy báo, kéo để cắt và tô màu lên thành các loại quả (quả cam, quả xoài...)

**Biện pháp 4: Linh hoạt, sáng tạo các hoạt động nhận biết tập nói nhằm sử dụng phát triển vốn từ cho trẻ 24 – 36 tháng.**

**Ví dụ 1: Chủ đề: Bé và các bạn**

**Đề tài: Nhận biết tập nói Khuôn mặt bé**

*Chuẩn bị:*

- Đồ dùng cho cô: Tranh ảnh các bộ phận trên cơ thể, trông, xác xô.  
Chiếc hộp bí mật, bên trong có một bông hoa có mùi thơm (hoa hồng).



- Đồ dùng cho trẻ: Mỗi trẻ một tờ giấy vẽ khuôn mặt nhưng mỗi khuôn mặt thiếu một bộ phận: mắt, mũi, miệng.

Các hình tai, mắt, mũi, miệng cắt rời đủ cho trẻ dùng.

*Tổ chức hoạt động:*

*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức và gây hứng thú*

Cô cùng trẻ hát và vận động bài “Rửa mặt như mèo”, nhạc và lời: Hàn Ngọc Bích và đàm thoại với trẻ:

- Bài hát nói về ai? (Bạn mèo).

- Bạn mèo như thế nào? (Bạn mèo lười rửa mặt, không chịu rửa mặt bằng khăn mặt mà chỉ ngồi liếm láp).

- Vì lười rửa mặt nên bạn mèo bị là sao nhỉ? (Đau mắt)

- Đôi mắt, cái mũi, miệng,... là rất quan trọng. Hằng ngày, chúng ta phải rửa mặt, lau mắt, lau mũi, ... giữ cho khuôn mặt sạch sẽ nhé!

*Hoạt động 2: Nội dung*

*Nhận biết đôi mắt*

Cô cho trẻ chơi trò chơi nhắm mắt, mở mắt

Cô hỏi: mắt con đâu? (Trẻ chỉ tay vào mắt).

- Chúng ta nhắm mắt lại nhé!

Cô đề nghị bé nhắm mắt lại và trò chuyện với bé:

- Con nhắm mắt lại có thấy gì không?

+ Cho cả lớp phát âm từ “Đôi mắt” 2 - 3 lần.

- Đôi mắt để làm gì? (Để nhìn mọi người, mọi vật, ...).

+ Cho cả lớp phát âm từ “Dùng để nhìn” 2 - 3 lần.

Kết hợp giáo dục vệ sinh cho trẻ: Không được đưa tay lên dụi mắt, không đưa tay lên mắt bạn.

*Nhận biết cái mũi.*

Cô chuẩn bị một chiếc hộp để trên bàn, bên trong có 1 bông hoa có mùi thơm (hoa hồng). Cô trò chuyện với trẻ:

- Con vừa ngửi thấy mùi gì?

- Con dùng gì để ngửi?

+ Cho cả lớp phát âm từ “Cái mũi” 2 - 3 lần.

- Nếu không có mũi, có ngửi được không?

- Mũi để làm gì?

+ Cho cả lớp phát âm từ “Dùng để ngửi” 2 - 3 lần.

Dạy trẻ dùng mũi để ngửi mùi, để thở, biết giữ vệ sinh mũi, không cho tay vào ngoáy mũi.

*Nhận biết cái miệng*

Cô hỏi trẻ:

- Miệng con đâu?

+ Cho cả lớp phát âm từ “Cái miệng” 2 - 3 lần.

- Cái miệng dùng để làm gì ? (Dùng để ăn, để nói ạ !)

+ Cho cả lớp phát âm từ “Dùng để nói” 2 - 3 lần.

Dạy trẻ biết giữ vệ sinh răng miệng, biết chào, hỏi, nói những lời hay, lễ phép, không la hét.

*\* Hoạt động 3: Kết thúc: Dán khuôn mặt dễ thương*

Cô phát cho trẻ mỗi tờ giấy vẽ khuôn mặt nhưng thiếu một bộ phận: mắt, mũi, miệng. Trẻ chọn bộ phận còn thiếu và dán vào đúng vị trí.

*Đánh giá: Trẻ đạt yêu cầu:  $14/15 = 94\%$ ; trẻ chưa đạt yêu cầu:  $1/15 = 6\%$*

Với cách linh hoạt sáng tạo trong cách xây dựng giáo án, cách tổ chức hoạt động cho trẻ như vậy sẽ giúp trẻ củng cố, khắc sâu và nhớ lâu vốn từ (trán, cằm, tai, mắt, mũi, miệng).

**Ví dụ 2: Chủ đề: Đồ dùng đồ chơi của bé**

**Đề tài: Nhận biết tập nói Đồ dùng để ăn, uống: cốc, thìa, bát, đĩa**

*Chuẩn bị:*

- Đồ dùng cho cô: Bộ bát, thìa, cốc, đĩa.
- Đồ dùng cho trẻ: Tranh lô tô bát, thìa, cốc, đĩa.

*Tổ chức hoạt động:*

*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức và gây hứng thú*

Cô cùng trẻ chuẩn bị mâm cơm đón khách.

Cho trẻ quan sát, trao đổi về một số đồ dùng khi dọn cơm.

Cô hỏi trẻ: Mâm cơm có những gì?

*Hoạt động 2: Nội dung*

*Nhận biết và gọi tên đồ dùng*

Cô đưa từng đồ dùng cho trẻ nhận biết và gọi tên.

- Cái gì đây ? (3 – 4 trẻ). ( Đây là cái bát ạ ! )
- + Cho cả lớp phát âm từ “Cái bát” 2 - 3 lần.
- Cái bát dùng để làm gì ? (Cái bát dùng để đựng cơm ạ!)
- + Cho cả lớp phát âm từ “Dùng để đựng cơm” 2 – 3 lần.
- Cái bát này làm bằng chất liệu gì ? (Cái bát này làm bằng sành ạ !)
- + Cho cả lớp phát âm từ “Làm bằng sành” 2 - 3 lần.
- Đây là gì của cái bát ? (Đây là miệng bát ạ !)
- + Cho cả lớp phát âm từ “Miệng bát” 2 - 3 lần.
- Khi sử dụng cái bát chúng ta phải như thế nào ? (Chúng ta phải giữ gìn ạ!) Cô cầm cái thìa trên tay và đàm thoại cùng trẻ :
- Đây là cái gì ? (Đây là cái thìa ạ !)
- + Cho cả lớp phát âm từ “Cái thìa” 2 - 3 lần.
- Cái thìa dùng để làm gì ? (Cái thìa dùng để xúc cơm ạ !)
- + Cho cả lớp phát âm từ “Dùng để xúc cơm” 2 - 3 lần.
- Cái thìa làm bằng chất liệu gì ? (Cái thìa này làm bằng nhôm ạ !)
- + Cho cả lớp phát âm từ “Làm bằng nhôm” 2 - 3 lần.
- Đây là gì của cái thìa ? (Đây là cán thìa ạ !)
- + Cho cả lớp phát âm từ “Cán thìa” 2 - 3 lần.

Cô cho trẻ biết bát và thìa đều là đồ dùng để ăn nên chúng ta phải giữ gìn.

*Trò chơi*

Cho trẻ chọn tranh lô tô theo yêu cầu của cô : Cô yêu cầu trẻ chọn những đồ vật dùng để ăn, uống.

*Hoạt động 3: Kết thúc*

Trẻ cất đồ dùng, đồ chơi.

*Đánh giá: Trẻ đạt yêu cầu: 15/15= 100%; trẻ chưa đạt yêu cầu: 0*

- Thông qua hoạt động này sẽ giúp trẻ rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng.

**Ví dụ 3: Chủ đề Cây – hoa – quả.**

**Đề tài: Nhận biết tập nói Quả cam, quả chuối**

*Chuẩn bị :*

Đồ dùng của cô : quả cam, quả chuối thật (quả xanh và quả chín).

Cây chuối, cây cam, 2 rô đựng một số quả cam, chuối bằng nhựa.

Đĩa đựng quả chuối, quả cam đã cắt sẵn.

Đồ dùng của trẻ : Tranh lô tô quả cam, quả chuối cho trẻ.

*Tổ chức hoạt động :*

*Hoạt động 1 : Ổn định tổ chức, gây hứng thú*

Cô cùng trẻ chơi trò chơi “Dung dăng dung dẻ”. Đọc đến câu cuối cùng “Xì xà xì xụp, ngồi thụp xuống đây” cô cùng trẻ về chỗ ngồi.

*Hoạt động 2 : Nội dung*

*Quan sát quả chuối*

Cô cho trẻ chơi “Oẳn tù tì ra quả gì, ra quả này” :

- Đây là quả gì ? (Đây là quả chuối ạ !). Cô hỏi 2 – 3 trẻ.

+ Cho cả lớp phát âm từ “Quả chuối” 2 - 3 lần.

- Quả chuối này màu gì ? (quả chuối chín màu vàng ạ !)

+ Cho cả lớp phát âm từ “Màu vàng” 2 - 3 lần.

Quả chuối khi chín có màu vàng đầy, còn đây là quả chuối chưa chín, quả chuối này có màu gì ? (Cô đưa quả chuối xanh ra cho trẻ xem).

- Vỏ quả chuối như thế nào các con hãy sờ thử xem nhé ! (Cô đưa cho một vài trẻ sờ).

- Vỏ quả chuối như thế nào con ? (Vỏ chuối nhẵn)

- Khi ăn chuối các con phải làm gì ? (Bóc vỏ)

- Cô bóc quả chuối ra cho trẻ xem và ném thử và hỏi trẻ : Ăn quả chuối con thấy quả chuối có vị gì ? (Con thấy quả chuối có vị ngọt ạ !)

+ Cho cả lớp phát âm từ “Quả chuối có vị ngọt” 2 – 3 lần.

Cô dùng thủ thuật đưa quả cam ra và hỏi trẻ :

- Đây là quả gì ? (Quả cam ạ !)

+ Cho cả lớp phát âm từ “Quả cam” 2 – 3 lần.

- Quả cam có màu gì ? (Màu vàng)

- Quả cam có hình gì ? (Quả cam có hình tròn ạ !)

+ Cho cả lớp phát âm từ “Hình tròn” 2 – 3 lần.

- Các con thấy vỏ cam như thế nào? Cô sẽ cho các con sờ thử xem vỏ quả cam như thế nào nhé!

- Các con thấy thế nào? (Vỏ quả cam sần sùi) Trẻ phát âm 2- 3 lần.

- Cô bóc quả cam ra và hỏi trẻ :

Sau khi bóc vỏ chúng mình thấy bên trong quả cam có gì? (Có nhiều múi)

+ Cho cả lớp phát âm từ “Múi cam” 2 – 3 lần.

Khi ăn quả cam các con phải làm gì? (Bóc vỏ và bỏ hạt ạ!)

+ Cho cả lớp phát âm từ “Bóc vỏ” 2 – 3 lần.

Cô cho biết ngoài quả cam, quả chuối ra ở địa phương còn có rất nhiều loại quả như quả na, quả bưởi, quả nhãn... Ăn các loại quả này cung cấp vitamin rất tốt cho cơ thể.

Củng cố: Cô cùng trẻ chơi trò chơi pha nước cam. (Trong lúc vắt cam, cắt cam cô giáo luôn hỏi trẻ để trẻ nói các từ mới vừa học)

*Hoạt động 3: Kết thúc*

Cô cùng trẻ chơi trò chơi “Gieo hạt”

*Đánh giá: Trẻ đạt yêu cầu: 15/15 = 100%; trẻ chưa đạt yêu cầu: 0.*

Cô chú ý dạy trẻ những âm khó. Dạy trẻ nói những câu đơn giản đúng ngữ pháp, rõ ràng, mạch lạc. Quá trình đó giúp cho vốn từ của trẻ phát triển.

Cô nói các từ “quả chuối, quả cam, màu vàng, hạt cam, múi cam, vỏ cam, vỏ nhãn” và dạy trẻ phát âm những âm khó như: múi, vỏ, quả, sần sùi.

**Ví dụ 4: Chủ đề Ngày tết vui vẻ.**

**Đề tài: Nhận biết tập nói Hoa đào, hoa mai**

*Chuẩn bị:*

- Đồ dùng của cô: Tranh ảnh hoa đào, hoa mai
- Đồ dùng của trẻ: Tranh lô tô hoa đào, hoa mai cho trẻ.

*Tổ chức hoạt động:*

*Hoạt động 1: Ôn định tổ chức, gây hứng thú*

Cô cùng trẻ hát bài “Bé và hoa” và hỏi trẻ:

- Con vừa hát bài gì?

Con hãy kể những điều con biết về mùa xuân.

*Hoạt động 2: Nội dung*

*Nhận biết tập nói “Hoa đào”*

Cô cho trẻ xem hình ảnh cây hoa đào và đàm thoại cùng trẻ:

- Cô có cây gì đây? (Cô cho 4 – 6 trẻ gọi tên).

Con có nhận xét gì về hoa đào?

- Hoa đào thường nở vào dịp nào?

Cô chỉ lần lượt vào các bộ phận như cánh hoa, lá hoa, thân cây và hỏi trẻ:

- Đây là cái gì?

- Cánh hoa đào màu gì? (2 – 3 trẻ trả lời).

- Lá hoa đào màu gì? (Màu xanh)

+ Cho cả lớp phát âm từ “Màu xanh” 2 – 3 lần.

- Tết đến nhà con có hoa đào không?

- Con phải làm gì để hoa đào thêm đẹp? (3 – 4 trẻ trả lời).

Đây là hoa cây hoa đào ngày xuân, hoa nở nhiều ở miền Bắc. Cành đào thẳng nhọn dần ở đầu cánh, thân có màu nâu. Những bông hoa đào màu hồng thắm, cánh nhỏ, nở đều trên những nhánh đào trông thật đẹp mắt.

*Nhận biết tập nói “hoa mai”*

Cô đưa tranh cây hoa mai cho trẻ quan sát:

- Cô có cây gì đây? (Cô cho 4 – 5 trẻ gọi tên).

Con có nhận xét gì về hoa mai ?

- Hoa mai thường nở vào dịp nào ?

Đặt các câu hỏi tương tự như câu hỏi về hoa đào.

Cây mai có cành to, màu nâu, hoa mai vàng nhiều cánh tròn, khi nở hoa cây thường ít lá. Miền Nam thường có hoa mai vàng nở vào mùa xuân.

*So sánh hoa đào và hoa mai:*

Cô nói những điểm giống và khác nhau giữa hoa đào và hoa mai.

Giáo dục trẻ biết chăm sóc cây

*Trò chơi: “Ai nhanh tay”*

Cô phát lô tô hoa đào và hoa mai cho trẻ.

Lần 1: Cô gọi tên loại hoa nào thì trẻ chọt đúng giờ lên cho cô và bạn xem.

Lần 2 : Cô nói đặc điểm hoa, trẻ chọn đúng lô tô giờ lên và gọi tên.

*Hoạt động 3: Kết thúc*

Cô cùng cả lớp hát bài “Mùa xuân đến rồi”.

*Đánh giá: Trẻ đạt yêu cầu: 14/15= 94%; trẻ chưa đạt yêu cầu: 1/ 15= 6%*

Như vậy nhờ có sự giao tiếp giữa cô và trẻ đã giúp trẻ phát huy được tính tích cực của tư duy, rèn khả năng ghi nhớ, phát triển năng lực quan sát, phát triển các giác quan, kích thích lòng ham hiểu biết tìm tòi khám phá về những điều bí ẩn của các sự vật xung quanh. Qua đó củng cố, mở rộng vốn hiểu biết, làm giàu vốn từ cho trẻ.

**Ví dụ 5: Chủ đề Bé thích đi bằng phương tiện giao thông gì ?**

**Đề tài: Nhận biết tập nói Xe đạp - xe máy – xe xích lô**

*Chuẩn bị:*

- Đồ dùng cho cô: Mô hình xe đạp, xe máy, xe xích lô. Tranh xe đạp, xe máy, xe xích lô, khối gỗ chữ nhật.

- Đồ dùng cho trẻ: Tranh lô tô xe đạp, xe máy, xe xích lô.

*Tổ chức hoạt động:*

*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú*

Cô cùng trẻ hát bài “Bác đưa thư vui tính” nhạc và lời: Hoàng Lân

*Hoạt động 2: Nội dung*

Cô cho trẻ ngồi xung quanh mô hình chiếc xe đạp, xe máy, xe xích lô. Cô và trẻ đàm thoại về các phương tiện giao thông:

Sáng nay con được bố (mẹ) đưa đến lớp bằng gì ?

- Con ngồi ở đâu ?

- Bố mẹ ngồi ở đâu ?

*Nhận biết xe đạp*

- Đây là gì ? (Đây là xe đạp ạ!)

Cho cả lớp phát âm từ “Xe đạp” 2 – 3 lần.

- Xe đạp để làm gì ? (Để bố mẹ chở con đi học, chở hàng hóa).

- Chuông xe đạp kêu như thế nào ?(Kính coong, kính coong).

+ Cho cả lớp bắt chước tiếng chuông của xe đạp 2 – 3 lần.

*Tương tự như vậy, cô hỏi trẻ về xe máy, xe xích lô.*

- Tiếng xe máy kêu thế nào ?

- Còi của xe máy kêu thế nào ? (Còi của xe máy kêu bíp.. bíp.. ạ! )

+ Cho cả lớp bắt chước tiếng còi xe máy 2 – 3 lần.

- Xe máy để làm gì ? (Chở người và chở hàng hóa).

- Xe máy, xe đạp, xe xích lô đi ở đâu ? (Đi trên đường)

Cô giải thích cho trẻ : Những phương tiện này đi trên đường nên được gọi chung là phương tiện giao thông đường bộ.

*Cho trẻ chơi lô tô, trò chơi Về đúng bến.*

Cô phát cho trẻ lô tô có hình phương tiện giao thông. Cô dán hình xe đạp, xe máy lên bảng.

Khi cô hô: Về đúng bến ! – Trẻ có phương tiện nào thì về đúng bến có phương tiện đó. Trẻ nào về nhầm bến thì phải nhảy lò cò.

*Hoạt động 3: Kết thúc*

Cho trẻ về các nhóm chơi, lấy gỗ xếp đường đi cho các phương tiện giao thông.

*Đánh giá: Trẻ đạt yêu cầu: 15/15= 100%; trẻ chưa đạt yêu cầu: 0*

Qua các ví dụ trên ta thấy được trẻ 24 – 36 tháng là lứa tuổi đang tập nói. Vì vậy qua các hoạt động không những cung cấp kiến thức cho trẻ mà còn cung cấp vốn từ cho trẻ bằng mọi hình thức để trẻ làm giàu vốn từ trong giao tiếp.

### **Biện pháp 5: Giáo dục trẻ mọi lúc, mọi nơi:**

- Giờ đón trẻ:

Giờ đón là lúc cần tạo không khí vui vẻ, lôi cuốn trẻ tới trường, tới lớp cô phải thật gần gũi, tích cực trò chuyện với trẻ. Vì trò chuyện với trẻ là hình thức đơn giản nhất để cung cấp vốn từ cho trẻ và phát triển vốn từ cho trẻ, đặc biệt là vốn từ mạch lạc và rõ ràng. Bởi qua cách trò chuyện với trẻ cô mới có thể cung cấp, mở rộng vốn từ cho trẻ.

Ví dụ : Cô trò chuyện với trẻ về gia đình của trẻ:

+ Gia đình con có những ai?

+ Trong gia đình ai yêu con nhất?

+ Mẹ yêu con như thế nào?

+ Buổi sáng ai đưa con đến lớp?

+ Bố con đưa đi bằng phương tiện gì?

- Giáo dục phát triển vốn từ cho trẻ thông qua hoạt động góc:

Trong một giờ hoạt động chung trẻ không thể phát triển vốn từ một cách toàn diện được mà phải thông qua các hoạt động khác trong đó có hoạt động góc. Đây có thể coi là một hình thức quan trọng nhất , bởi giờ chơi có tác dụng rất lớn trong việc phát triển vốn từ, đặc biệt là tích cực hoá vốn từ cho trẻ. Thời gian chơi của trẻ chiếm nhiều nhất trong thời gian trẻ ở nhà trẻ, là thời gian trẻ được chơi thoải mái nhất. Trong quá trình trẻ chơi sử dụng các loại từ khác nhau, có điều kiện học và sử dụng các từ có nội dung khác nhau.

**Ví dụ:** Trò chơi trong góc “Thao tác vai” trẻ được chơi với em búp bê và khi trẻ chơi sẽ giao tiếp với các bạn bằng ngôn ngữ hàng ngày.

+ Bác đã cho búp bê ăn chưa ? ( Chưa ạ )

- + Khi ăn bác nhớ đeo yếm để bột không dấy ra áo của búp bê nhé!
- + Ngoan nào mẹ cho búp bê ăn nhé!
- + Bột vẫn còn nóng lắm để mẹ thổi cho nguội đã ! ( Giả vờ thổi cho nguội)
- + Búp bê của mẹ ăn ngoan rồi mẹ cho búp bê đi chơi nhé! ( Âu yếm em búp bê )
- Qua giờ chơi cô không những dạy trẻ kỹ năng sống mà còn dạy trẻ nghe, hiểu giao tiếp cùng nhau và trao cho nhau những tình cảm yêu thương, gắn bó của con người
- Giáo dục phát triển vốn từ thông qua hoạt động ngoài trời :

Hàng ngày đi dạo chơi quanh sân trường tôi thường xuyên đặt câu hỏi để trẻ được gọi tên các đồ chơi quanh sân trường như: Đu quay, cầu trượt, bập bênh... Ngoài ra tôi còn giới thiệu cho trẻ biết cây xanh, cây hoa ở vườn trường và hỏi trẻ:

- + Cây hoa này có màu gì? (Trẻ trả lời màu đỏ)
- + Thân cây này có to không? (Có ạ)
- + Cây phượng vĩ này rất cao và có lá màu gì ? (Màu xanh ạ)
- + Các con có nhìn thấy con gì đang bay đến không ? (Có ạ)
- + Con gì vậy? (Con chim)
- + Con chim kêu như thế nào? (Chích, chích...)

\* *Giáo dục:*

Các con nhớ cây xanh rất tốt cho sức khỏe của con người các con không được hái hoa, bẻ cành mà phải tưới cây để cây mau lớn nhé!

- Qua những câu hỏi cô đặt ra sẽ giúp trẻ tích lũy được những vốn từ mới ngoài ra còn giúp trẻ phát triển ngôn ngữ chính xác, mạch lạc , rõ ràng hơn.

- Ở lứa tuổi này trẻ nhiều khi hay hỏi và trả lời trống không hoặc nói những câu không có nghĩa. Vì vậy bản thân tôi luôn chú ý lắng nghe và nhắc nhở trẻ, nói mẫu cho trẻ nghe và yêu cầu trẻ nhắc lại.

### **Biện pháp 6: Tích hợp thông qua các hoạt động học và trò chơi**

\* Thông qua hoạt động kể chuyện, thơ:

Đây là hoạt động quan trọng nhất đối với sự phát triển vốn từ và cung cấp vốn từ vựng cho trẻ.

Trẻ ở lứa tuổi 24 - 36 tháng đang bắt đầu học nói, bộ máy phát âm chưa hoàn chỉnh, vì vậy trẻ thường nói không đủ từ, nói ngọng, nói lắp. Cho nên trong tiết dạy cô phải chuẩn bị đồ dùng trực quan đẹp, hấp dẫn để gây hứng thú cho trẻ. Bên cạnh đó cô phải chuẩn bị một hệ thống câu hỏi rõ ràng ngắn gọn trong khi trẻ trả lời cô hướng dẫn trẻ nói đúng từ, đủ câu không nói cộc lốc.

Trên hoạt động khi cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học là phát triển vốn từ cho trẻ và còn hình thành phát triển ở trẻ kỹ năng nói mạch lạc mà muốn làm được như vậy trẻ phải có vốn từ phong phú hay nói cách khác là trẻ cũng được học thêm được các từ mới qua hoạt động học thơ, truyện.

**Ví dụ 1:** Trẻ nghe truyện “Đôi bạn nhỏ” . Tôi cung cấp vốn từ cho trẻ là từ “ Bới đất ”. Cô có thể cho trẻ xem tranh một chú gà đang lấy chân để bới đất tìm giun và giải thích cho trẻ hiểu từ “Bới đất”. (Các con ạ, bản năng của những chú gà là mỗi khi đi kiếm ăn các chú phải lấy chân để bới đất, đào đất lên để tìm thức ăn

cho mình, khi kiếm được thức ăn chú gà sẽ lấy mỏ để ăn đấy). Sau khi giải thích tôi cũng chuẩn bị một hệ thống câu hỏi giúp trẻ nhớ được nội dung truyện và từ vựng học :

+ Hai bạn Gà và Vịt rủ nhau đi đâu ? (Đi kiếm ăn ạ)

+ Vịt kiếm ăn ở đâu? (Dưới ao)

+ Thế còn bạn Gà kiếm ăn ở đâu? (Trên bãi cỏ)

+ Bạn Gà kiếm ăn như thế nào? (Bới đất tìm giun)

+ Hai bạn đang kiếm ăn thì con gì xuất hiện bắt Gà con? (Con Cáo)

+ Vịt con đã cứu Gà con thế nào? (Gà nhảy lên lưng Vịt, Vịt bơi ra xa).

+ Con thấy tình bạn của hai bạn Gà và Vịt thế nào? (Thương yêu nhau)

+ Nếu như bạn gặp khó khăn thì các con phải làm gì? (Giúp đỡ bạn ạ).

- Cô kể 1- 2 lần cho trẻ nghe giúp trẻ hiểu thêm về tác phẩm và qua đó lấy nhân vật để giáo dục trẻ phải biết yêu thương và giúp đỡ bạn trong lúc gặp khó khăn.

**Ví dụ 2:** Qua bài thơ “Cây bắp cải” tôi muốn cung cấp cho trẻ từ “Sắp vòng quanh”. Tôi chuẩn bị một chiếc bắp cải thật để cho trẻ quan sát, trẻ phải được nhìn, sờ, ngửi... và qua vật thật tôi sẽ giải thích cho trẻ từ “sắp vòng quanh”.

- Tôi giải thích cho trẻ: Các con nhìn này đây là cây bắp cải mà hàng ngày mẹ vẫn mua về để nấu cho các con ăn đấy. Các con nhìn xem lá bắp cải rất to có màu xanh và khi cây bắp cải càng lớn thì lá càng cuộn thành vòng tròn xếp chồng lên nhau lá non thì nằm ở bên trong được bao bọc bằng những lớp lá già ở ngoài. Bên cạnh đó tôi cũng chuẩn bị câu hỏi để trẻ trả lời:

+ Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? (Cây bắp cải ạ)

+ Cây bắp cải được miêu tả đẹp như thế nào? (Xanh man mát)

+ Còn lá bắp cải được nhà thơ miêu tả ra sao? (Sắp vòng quanh ạ)

+ Búp cải non thì nằm ở đâu ? (Nằm ở giữa ạ)

- Như vậy qua bài thơ ngoài những vốn từ trẻ đã biết lại cung cấp thêm vốn từ mới cho trẻ để vốn từ của trẻ thêm phong phú.

- Ngoài việc cung cấp cho trẻ vốn từ mới thì việc sửa lỗi nói ngọng, nói lắp cũng vô cùng quan trọng khi trẻ giao tiếp. Khi áp dụng vào bài dạy tôi chú trọng đến điều này và đã kịp thời sửa sai cho trẻ ngay tại chỗ.



*Ảnh 3: Cô đang tổ chức hoạt động nhận biết tập nói cho trẻ*



\* Thông qua hoạt động âm nhạc:

- Để thu hút trẻ vào giờ học và giúp trẻ phát triển vốn từ được tốt hơn thời thúc tôi phải nghiên cứu , sáng tạo những phương pháp dạy học tốt nhất có hiệu quả với trẻ.

- Đối với tiết học âm nhạc trẻ được tiếp xúc nhiều đồ vật (Trống, lắc, phách tre, mõ, xắc xô... và nhiều chất liệu khác) trẻ được học những giai điệu vui tươi kết hợp với các loại vận động theo bài hát một cách nhịp nhàng. Để làm được như vậy đó là nhờ sự hiểu biết, nhận thức vốn từ, kỹ năng nhất là sự giao tiếp bằng vốn từ của trẻ được tích lũy và linh hội, phát triển tính nghệ thuật, giúp trẻ yêu âm nhạc.

- Qua những giờ học hát, vận động theo nhạc, trẻ đã biết sử dụng vốn từ có mục đích, biết dùng vốn từ và động tác cơ bản để miêu tả những hình ảnh đẹp của bài hát.

**Ví dụ:** Hát và vận động bài “Con voi”

+ Câu đầu tiên : Con voi con voi

Cái vòi đi trước.

(Trẻ đưa tay ra phía trước giả làm vòi con voi)

+ Câu thứ hai : Hai chân trước đi trước

Hai chân sau đi sau.

(Hai tay chống hông , hai chân nhấc lên nhấc xuống)

+ Câu cuối : Còn cái đuôi đi sau rồi

Tôi xin kể nốt

Câu chuyện con voi.

(Một tay chống hông, một tay đưa ra đằng sau vờ làm đuôi con voi)

\* Thông qua hoạt động vận động:

Trong góc vận động của lớp tôi đã sử dụng những thùng bìa để làm thành tàu hỏa cho trẻ chơi. Mỗi thùng làm thành một toa tàu. Trong khi chơi trẻ có thể vừa chơi vừa kết hợp âm nhạc hát: “Đoàn tàu tí hon”, “Tàu vào ga”.....vận dụng vào phát triển vốn từ cho trẻ.

- Tôi còn giúp trẻ nhận biết màu xanh, đỏ, vàng của những chiếc vòng để khi trẻ nhận biết màu không bị nhầm lẫn. Khi trẻ chơi với vòng tôi có thể hỏi trẻ giúp vốn từ của trẻ thêm mạch lạc, rõ ràng hơn :

+ Vòng này có màu gì hả con ? (Màu đỏ ạ)

+ Thế còn vòng này có màu gì đây ? (Màu xanh ạ)

+ Vòng để làm gì con có biết không ? (để học , để chơi trò chơi ạ)

+ Con sẽ chơi gì với vòng ? (Con lái ô tô ạ)

\* Thông qua một số trò chơi phát triển vốn từ cho trẻ.

Đối với trẻ nhà trẻ, được phát triển vốn từ thông qua trò chơi là một biện pháp tốt nhất. Trò chơi đã trở thành phương tiện để cung cấp, tích lũy được nhiều vốn từ và trên cơ sở hiểu biết đầy đủ ý nghĩa của những từ đó trẻ biết sử dụng số vốn từ đó một cách thành thạo.

Qua trò chơi trẻ sẽ được giao tiếp mạnh dạn hơn, vốn từ cũng lưu loát hơn, vốn từ của trẻ cũng được tăng lên. Và tôi nhận thấy rằng khi trẻ chơi trò chơi

xong sẽ gây sự hứng thú lôi cuốn trẻ vào bài học. Như vậy trẻ sẽ tiếp thu bài một cách nhẹ nhàng và thoải mái

Bản thân tôi đã tìm tòi, tham khảo, đọc những tài liệu sách và tôi thấy rằng trò chơi này thực sự có hiệu quả làm tăng vốn từ cho trẻ, từ đó vốn từ của trẻ ngày càng phong phú.

### **- Trò chơi 1: “Cái gì ? Dùng để làm gì?”**

Mục đích của trò chơi này là tôi muốn trẻ nhận biết được một số đồ dùng quen thuộc và biết tác dụng của những đồ chơi từ đó vốn từ của trẻ cũng được phát triển :

\* **Chuẩn bị:** + Đồ dùng để ăn uống (Bát, thìa, cốc, ca...)

+ Đồ dùng để mặc (Quần, áo, khăn, mũ...)

+ Mỗi trẻ một tranh lô tô đồ dùng khác nhau.

\* **Tổ chức hoạt động:** - Tôi cho trẻ ngồi chiếu xung quanh cô. Cô nhắc tên đồ dùng nào thì trẻ phải nói nhanh đồ dùng đó dùng để làm gì?

- Cô nói: + Cái bát dùng để làm gì? (Cái bát đựng cơm)

+ Cái cốc dùng để làm gì? (Dùng để uống nước)

+ Cái mũ để làm gì? (Cái mũ để đội)

+ Cái áo để làm gì? (Cái áo để mặc)

- Sau khi hỏi trẻ xong tôi vận dụng trò chơi này để rèn sự nhanh nhẹn và tư duy của trẻ. Tôi phát cho mỗi trẻ một lô tô đồ dùng khác nhau. Tôi yêu cầu trẻ gọi tên đồ dùng và xác định nơi cất đồ dùng đó trong lớp. Sau đó tôi hô: 1,2,3 yêu cầu trẻ chạy nhanh về đúng nơi đồ dùng.

### **- Trò chơi 2: “Trò chuyện về các phương tiện giao thông quen thuộc”.**

- Qua trò chơi này trẻ sẽ kể được một số phương tiện giao thông quen thuộc như ô tô, xe đạp, xe máy, tàu hỏa....

\* **Chuẩn bị:** + Mô hình phương tiện giao thông : ô tô, xe máy, xe đạp....

+ Tranh, ảnh các loại phương tiện giao thông.

+ Đàn, đài có âm thanh tiếng các phương tiện giao thông cho trẻ đoán

### **\* Tổ chức hoạt động:**

Trong trò chơi này tùy thuộc vào thời gian rảnh rỗi tôi có thể cho trẻ chơi. Có thể là giờ đón trẻ, trả trẻ, giờ chơi buổi chiều...tôi có thể đàm thoại với trẻ về các loại phương tiện giao thông mà trẻ biết như :

+ Hôm nay, ai đưa con đến trường?

+ Mẹ con đưa đến trường bằng phương tiện giao thông gì ?

+ Cô nào đón con vào lớp ?

+ Hôm qua chủ nhật, bố mẹ con có đưa con đi đâu không?

+ Con đi với ai ?

+ Con đi bằng phương tiện gì ?

+ Khi đi đường con nhìn thấy gì ?

+ Bạn nào đã được đi ô tô rồi ?

+ Ô tô kêu như thế nào ?

+ Khi ngồi trên ô tô phải như thế nào để đảm bảo an toàn giao thông?

- Sau khi đặt những câu hỏi như vậy tôi khuyến khích trẻ kể tên những loại phương tiện giao thông khác mà trẻ biết.
- Tiếp tục cho trẻ quan sát mô hình phương tiện giao thông, cho trẻ nghe âm thanh của phương tiện giao thông yêu cầu trẻ đoán đó là phương tiện giao thông nào.

### **Biện pháp 7: Phối kết hợp với phụ huynh**

Để vốn từ của trẻ phát triển tốt không thể thiếu được đó là sự đóng góp của gia đình. Việc giáo dục trẻ ở gia đình là rất cần thiết tôi luôn kết hợp chặt chẽ với phụ huynh trao đổi thống nhất về cách chăm sóc nuôi dưỡng trẻ và kế hoạch lịch sinh hoạt dạy học cho từng tháng, từng tuần cho phụ huynh nắm bắt được.

Vì đây là trẻ nhà trẻ, trẻ bắt đầu tập nói tôi trao đổi với phụ huynh về ý nghĩa phát triển vốn từ cho trẻ và yêu cầu phụ huynh cùng phối hợp với cô giáo trong việc phát triển vốn từ cho trẻ. Hàng ngày phụ huynh phải dành nhiều thời gian thường xuyên trò chuyện cùng trẻ, cho trẻ được tiếp xúc nhiều hơn với các sự vật hiện tượng xung quanh, lắng nghe và trả lời các câu hỏi của trẻ.

Đối với những cháu mới đi học vốn từ của trẻ còn hạn hẹp, hơn nữa trẻ rất hay nói ngọng, nói lắp thì vai trò của phụ huynh trong việc phối hợp với cô giáo trong việc trò chuyện với trẻ là rất cần thiết bởi nó giúp trẻ được vận dụng những kiến thức đã học vào cuộc sống của trẻ, trẻ được giao tiếp, được sửa âm, sửa ngọng.

Ngoài ra tôi còn kết hợp với phụ huynh sưu tầm những quyển thơ, truyện có chữ, hình ảnh to, rõ nét, nội dung phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ để cho trẻ làm quen và để xây dựng góc thư viện sách truyện của lớp.

### **2.4 Hiệu quả:**

Sau khi áp dụng các biện pháp vào kết quả thu được ở bảng 2:

Nội dung	Đạt yêu cầu						Chưa đạt yêu cầu				
	Số trẻ	Tốt		Khá		TB		Yếu		Kém	
		ST	%	ST	%	ST	%	ST	%	ST	%
Khả năng nghe hiểu lời nói	15	7	47	5	33	3	20	0	0	0	0
Vốn từ	15	10	67	4	27	1	6	0	0	0	0
Nghe nhắc lại các âm, các tiếng và các câu.	15	9	60	3	20	4	27	0	0	0	0
Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp	15	7	47	3	20	4	27	1	6	0	0

Nhìn vào bảng trên, sau khi áp dụng các biện pháp đã lựa chọn, tỷ lệ trẻ đạt yêu cầu đã tăng từ 80% lên 96%, tỷ lệ trẻ chưa đạt yêu cầu giảm đáng kể từ 20% xuống còn 6%. Cụ thể : Khả năng nghe hiểu lời nói, vốn từ và nghe nhắc

lại các âm, các tiếng và các câu đã đạt yêu cầu; khả năng sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp còn 1 cháu yếu tỷ lệ 6%. Vì đã áp dụng các biện pháp:

- Làm tốt khả năng nghe hiểu lời nói của trẻ. Làm giàu vốn từ của trẻ qua việc hướng dẫn trẻ quan sát, đàm thoại, hướng dẫn trẻ chơi, kể chuyện và đọc truyện cho trẻ nghe.

- Củng cố vốn từ cho trẻ bằng cách linh hoạt sáng tạo các hoạt động nhận biết tập nói.

- Giúp trẻ nghe nhắc lại các âm, các tiếng và các câu thông qua các hoạt động mọi lúc, mọi nơi. Đồng thời giúp trẻ sắp xếp vốn từ đã có để sử dụng ngôn ngữ trong giao tiếp.

### **3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

#### **3. 1. Kết luận:**

Giáo dục mầm non là một bậc học đòi hỏi có nghệ thuật khoa học khác với các bậc học khác. Vì vậy, trước hết người giáo viên phải có sự năng động, sáng tạo, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức lối sống, chủ động trong công tác chuyên môn, chất lượng giáo dục trong nhà trường nói chung và của lớp nói riêng.

“Phát triển vốn từ cho trẻ 24 - 36 tháng tuổi thông qua hoạt động nhận biết tập nói” cho trẻ ở trường mầm non là vấn đề rất quan trọng và cần thiết, mức độ phát triển vốn từ của trẻ còn tùy thuộc vào nhiều yếu tố khác nhau.

“Phát triển vốn từ cho trẻ 24 - 36 tháng tuổi thông qua hoạt động nhận biết tập nói” giữ vai trò quan trọng trong cuộc sống giao tiếp hàng ngày và hoạt động nhận thức của con người nói chung, sự phát triển tâm lý nhận thức của trẻ nói riêng, đặc biệt là trẻ lứa tuổi 24 - 36 tháng khả năng vốn từ phát triển rất nhanh.

Tôi nhận thấy rằng việc rèn luyện và phát triển vốn từ cho trẻ là cả quá trình liên tục và có hệ thống đòi hỏi giáo viên phải kiên trì, bền bỉ khắc phục khó khăn để tìm ra phương tiện, điều kiện cần thiết cho sự phát triển toàn diện của các con, hơn nữa cô giáo là người gương mẫu để trẻ nói theo, điều này đã góp phần bồi dưỡng thế hệ măng non của đất nước.

Trong quá trình nghiên cứu tôi đã sử dụng các biện pháp:

- Linh hoạt, sáng tạo trong các hoạt động nhận biết tập nói nhằm sử dụng phát triển vốn từ cho trẻ. Làm giàu vốn từ của trẻ qua việc hướng dẫn trẻ quan sát, đàm thoại và hướng dẫn trẻ chơi.

- Xây dựng nề nếp, thói quen cho trẻ và thông qua đó tôi luôn tạo không khí vui tươi, thoải mái cho trẻ, động viên trẻ đi học đều, tạo điều kiện quan tâm đến những trẻ nhút nhát, dành thời gian gần gũi, trò chuyện với trẻ để trẻ mạnh dạn, tự tin tham gia các hoạt động tập thể giúp trẻ được giao tiếp nhiều hơn.

- Nghiên cứu các tài liệu để có thêm nhiều phương pháp, biện pháp áp dụng nhằm củng cố vốn từ cho trẻ.

- Tăng cường thẩm mỹ làm đồ dùng - đồ chơi phục vụ cho hoạt động bằng cách vận động phụ huynh đóng góp các loại hoa, cây cảnh, vật nuôi để xây dựng góc thiên nhiên phong phú, thông qua các hoạt động, cô kết hợp với nội dung phát triển vốn từ cho trẻ phù hợp.

- Tích hợp thông qua các hoạt động học, trò chơi đồng thời tạo điều kiện cho trẻ nghe nhiều và nói chuyện nhiều với trẻ, luôn tìm cách thúc đẩy trẻ sử dụng ngôn ngữ một cách chủ động.

- Giáo dục trẻ mọi lúc, mọi nơi. Tích cực cho trẻ tiếp cận và làm quen với thiên nhiên và phát triển khả năng quan sát của trẻ, giúp trẻ củng cố và tư duy hóa các biểu tượng ngôn từ.

- Phối kết hợp với phụ huynh. Vì có sự kết hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường để giáo viên nắm vững đặc điểm tâm sinh lý của trẻ để từ đó có kế hoạch phát triển vốn từ.

Kết quả phát triển vốn từ cho trẻ 24- 36 tháng thông qua hoạt động nhận biết tập nói ở trường mầm non Mỹ Lộc đã đạt hiệu quả cao.

### **3. 2. Kiến nghị:**

#### **a. Đối với nhà trường:**

- Bổ sung thêm trang thiết bị dạy học cho các nhóm, lớp để giáo viên chuẩn bị thực hiện công tác giảng dạy thuận tiện như: nối mạng internet, đèn chiếu projector, màn hình rộng...

- Dự giờ thăm lớp để đúc rút kinh nghiệm cho giáo viên.

- Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia vào các hoạt động, học tập ở các đơn vị bạn để rút kinh nghiệm.

#### **b. Đối với phòng giáo dục:**

- Tăng cường cung ứng các tài liệu, băng hình, đĩa ghi hình... để giáo viên có tài liệu nghiên cứu. Tổ chức các chuyên đề để củng cố chuyên môn.

- Tạo điều kiện hỗ trợ ngân sách để trường mầm non mua sắm trang thiết bị học tập phục vụ các hoạt động.

Trên đây là một số kinh nghiệm trong việc nghiên cứu áp dụng “**Một số biện pháp phát triển vốn từ cho trẻ 24 - 36 tháng thông qua hoạt động nhận biết tập nói ở trường Mầm non Mỹ Lộc**”. Rất mong nhận được sự đánh giá góp ý của các cấp lãnh đạo và các bạn đồng nghiệp để bản thân tôi có được những kinh nghiệm quý báu giúp tôi có chuyên môn vững vàng hơn trong công tác giảng dạy.

*Tôi xin chân thành cảm ơn!*

**Mỹ lộc, ngày 02 tháng 03 năm 2016**  
***Tôi xin cam đoan đây là sáng kiến kinh nghiệm của tôi không sao chép nội dung của người khác.***

***Người viết sáng kiến***

***Nguyễn Thị Xuân***